

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTAGI-NVDTPC

An Giang, ngày tháng năm

V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị
quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế
- xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2024

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang

Thực hiện Công văn số 2415/VPUBND-TH ngày 16/5/2024 của Văn phòng UBND tỉnh An Giang về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2024.

Cục Thuế tỉnh An Giang báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2024 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THUẾ THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG NĂM 2024

1. Kết quả ước thu nội địa tháng 5 và 5 tháng năm 2024

1.1. Ước thực hiện thu nội địa tháng 5 năm 2024

Số thu nội địa tháng 05/2024 do cơ quan Thuế quản lý ước thu được 470 tỷ đồng, đạt 7% so với dự toán pháp lệnh, bằng 104% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó số thu nội địa tháng 05/2024 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận còn lại là 333,7 tỷ đồng, đạt 8% so dự toán năm và bằng 102% so cùng kỳ năm 2023.

1.2. Ước thu nội địa lũy kế 5 tháng năm 2024

Tổng thu nội địa lũy kế 5 tháng năm 2024 do cơ quan Thuế quản lý ước thu được 3.927,1 tỷ đồng, đạt 57% so với dự toán pháp lệnh, bằng 117% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó số thu nội địa lũy kế 5 tháng năm 2024 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận là 2.384 tỷ đồng, đạt 57% so dự toán năm và bằng 104% so cùng kỳ năm 2023.

1.3. Kết quả thu phân tích theo khoản thu, sắc thuế

- Có 14/16 khoản thu đạt trên mức bình quân chung (41,67%) so dự toán năm gồm: DNNN trung ương 48%; DNNN địa phương 65%; DN vốn đầu tư nước ngoài 62%; thuế CTN-NQD 61%; thu nhập cá nhân 49%; thuế bảo vệ môi trường 44%; thu phí - lệ phí 54%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 57%; tiền thuê đất

96%; thu tiền sử dụng đất 51%; thu từ xổ số 63%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản 182%; thu khác ngân sách 65%; thu hoa lợi công sản 51%.

- Có 02/16 khoản thu đạt dưới mức bình quân chung (41,67%) so dự toán năm gồm: lệ phí trước bạ 38%; thu cổ tức và lợi nhuận còn lại 33%.

(Đính kèm biểu ước thu NSNN tháng 5 năm 2024)

2. Các nguyên nhân tác động đến thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2024

2.1. Về kinh tế

- Kinh tế - xã hội những những tháng đầu năm 2024 có nhiều chuyển biến tích cực:

Những tháng đầu năm 2024, tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh phát triển khá, các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất công nghiệp đẩy mạnh sản xuất, đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực xuất khẩu của tỉnh tăng trưởng cao so cùng kỳ năm trước như thủy sản, may mặc, da giày.... Trong đó, ngành sản xuất da giày hồi phục mạnh ngay những tháng đầu năm 2024, nhiều doanh nghiệp đã có thêm nhiều đơn đặt hàng mới, thời gian ký kết đơn hàng dài ngày, thị trường ổn định; doanh nghiệp tuyển dụng thêm lao động, gia tăng nhịp độ sản xuất nên sản phẩm tăng đáng kể.

- Bên cạnh các kết quả tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian tới vẫn còn một số khó khăn, thách thức:

Trong những tháng đầu năm, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, xung đột Nga - Ucraina tiếp tục kéo dài, xung đột tại Biển Đỏ, dải Gaza leo thang, ảnh hưởng không nhỏ đến chuỗi cung ứng hàng hóa và hoạt động xuất nhập khẩu toàn cầu.

Thời tiết diễn biến phức tạp, cực đoan đặc biệt hạn hán trong mùa khô, nguy cơ cháy rừng, sạt lở bờ sông, ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và đời sống người dân.

Thu hút vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục sụt giảm trên cả nước do bối cảnh bất định toàn cầu và việc thắt chặt chính sách tiền tệ ở các nền kinh tế phát triển. Thu hút đầu tư có khả năng chưa thể phục hồi do doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn từ thị trường thu hẹp, lãi vay cao, khả năng vay vốn khó...

Tác động của biến đổi khí hậu, tình trạng sạt lở bờ sông, giồng lốc, mưa bất thường, hạn hán có khả năng xảy ra, đặc biệt trong mùa khô, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và các ngành kinh tế - xã hội khác.

Việc đẩy mạnh quy hoạch, liên kết, hợp tác vùng trong phát triển kinh tế đặt ra những thách thức lớn, đòi hỏi tỉnh An Giang phải không ngừng cải thiện

năng lực cạnh tranh của tỉnh trong thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại; nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng các sản phẩm đặc thù của tỉnh; tạo cơ chế thông thoáng, hiệu quả, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả đầu tư công.

2.2. Nguyên nhân về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục triển khai các chính sách về miễn, giảm, gia hạn nộp thuế của Quốc hội, Chính phủ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong 5 tháng năm 2024 là 284,3 tỷ đồng, cụ thể:

(1) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 ảnh hưởng giảm thu trong tháng 01/2024: giảm thu 54,9 tỷ đồng.

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, **giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, **giảm thu 34,8 tỷ đồng.**

(2) Chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: giảm thu 229,4 tỷ đồng.

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong 5 tháng năm 2024 là 148,8 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong 5 tháng năm 2024 là 80,6 tỷ đồng.**

3. Kết quả triển khai các nhiệm vụ, công tác thuế trọng tâm:

3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện rà soát các doanh nghiệp đang quản lý có dấu hiệu rủi ro cao về hóa đơn để theo dõi giám sát và thực hiện kiểm tra tại trụ sở NNT nếu cần thiết.

Thực hiện phân tích hồ sơ các DN thuộc kế hoạch năm 2024; Lập thủ tục kiểm tra quyết toán thuế, hoàn thuế theo đề nghị chấm dứt hoạt động kinh doanh của DN.

Tăng cường rà soát, đối chiếu để phát hiện kịp thời các doanh nghiệp có giao dịch liên kết trong quá trình thanh tra, kiểm tra NNT.

Về tiến độ thực hiện TTKT so chỉ tiêu nhiệm vụ giao cả năm: Lũy kế tính đến ngày 09/5/2024, kết quả TTKT toàn ngành như sau:

- Công tác thanh tra:

+ Thông báo về việc thực hiện kế hoạch thanh tra thuế năm 2024 gửi các doanh nghiệp trong Kế hoạch.

+ Thông báo yêu cầu cung cấp thông tin và thu thập hồ sơ kê khai thuế, phân tích thông tin các DN trong kế hoạch TTKT.

- Công tác kiểm tra: Hoàn thành 119 cuộc, đạt 25% so chỉ tiêu kiểm tra được giao (119/476 cuộc), trong đó có 74 DN có vi phạm, tổng số thuế truy thu và xử phạt qua kiểm tra là 2.844 triệu đồng, đã nộp 1.322 triệu đồng, chiếm 46% tổng số phải nộp, số thuế giảm lỗ là 11,4 tỷ đồng, giảm khấu trừ 781 triệu đồng.

b) Công tác chống thất thu thuế

Công tác chống thất thu thương mại điện tử: Cục Thuế đã ban hành Kế hoạch số 2273/KH-CT ngày 20/12/2021 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 515/KH-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang; Công văn số 163/CT-HKDCN ngày 20/01/2022 về việc tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản và thương mại điện tử; Công văn số 1860/CT-HKDCN ngày 23/9/2022 về việc tăng cường thực hiện quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử và Công văn số 2104/CT-HKDCN ngày 09/6/2023 về việc rà soát thông tin của tổ chức cá nhân kinh doanh thương mại điện tử.

Kết quả thực hiện: Chi cục Thuế thành phố, khu vực thực hiện ước chống thất thu thuế TMĐT từ đầu năm 2024 đến nay được 20 NNT, với số thuế phát sinh 236,14 triệu đồng.

Công tác chống thất thu chuyển nhượng bất động sản: Cục Thuế đã ban hành Công văn số 403/CT-HKDCN ngày 02/3/2022 về việc tăng cường kiểm tra

đối với hoạt động chuyển nhượng BĐS, Công văn số 2068/CT-HKDCN ngày 18/10/2022 về việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất chuyển nhượng tổ chức, cá nhân; Công văn số 2403/CT-HKDCN ngày 28/11/2022 về việc triển khai thực hiện hậu kiểm trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng BĐS.

Kết quả thực hiện: Chi cục Thuế thành phố, khu vực đã thực hiện “Hậu kiểm” ước chống thất thu chuyển nhượng bất động sản được: 628 lượt NNT, với hồ sơ khai thuế ban đầu là: 2.582 triệu đồng, sau khi thực hiện chống thất thu NNT khai điều chỉnh: 4.063 triệu đồng, chênh lệch tăng thêm sau khi khai điều chỉnh: 1.480 triệu đồng.

3.2. Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác Cải cách hành chính, Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 của Cục Thuế

- Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 368/KH-CTAGI ngày 30/01/2024 về Cải cách hành chính của Cục Thuế tỉnh An Giang năm 2024.

- Ban hành Báo cáo số 1098/BC-CTAGI ngày 19/4/2024 về việc thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

- Ban hành Công văn số 1182/CTAGI-VP ngày 23/4/2024 về việc thay đổi đăng ký sử dụng tài khoản phân quyền vào trang Phản ánh kiến nghị (PAKN) trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 695/KH-CTAGI ngày 11/3/2024 về Triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Cục Thuế tỉnh An Giang năm 2024.

b) Tiếp tục triển khai cập nhật các Đề án về dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4, phương án cắt giảm đơn giản hóa TTHC

Cục Thuế tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính thuế bằng phương thức điện tử, ngành Thuế đã từng bước đưa giao dịch thuế từ mức độ 1, mức độ 2 để chuyển sang thực hiện giao dịch thuế điện tử trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Số lượng TTHC tại Cục Thuế là 186 TTHC và Chi cục Thuế là 150 TTHC. Việc đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào các quy trình giải quyết công việc giúp nâng cao chất lượng các hoạt động nghiệp vụ ngày càng hiệu quả hơn, hạn chế tình trạng tồn đọng trong giải quyết hồ sơ, hạn chế ở mức thấp nhất những sai sót và nhất là rút ngắn được thời gian khi giải quyết các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp. Triển khai quyết liệt thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

+ Thường xuyên kiểm soát, đơn giản hóa TTHC thuế, duy trì tốt việc thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở Cục Thuế và trang thông tin điện tử Cục Thuế. Công tác giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” tại Cục Thuế, Chi cục Thuế và phối hợp các ngành liên quan giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa liên thông” được duy trì tốt; tiếp nhận giải quyết hồ sơ đúng

thẩm quyền, đúng chức năng nhiệm vụ quy định; giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện, đúng thời hạn quy định cho NNT.

Triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030: Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2471/QĐ-CTAGI ngày 06/10/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hệ thống thuế đến năm 2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang.

3.3. Đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý nợ trong ngành thuế

Triển khai công tác quản lý thu nợ theo chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Cục Thuế ban hành Công văn số 331/CTAGI-QLN ngày 25/01/2024 về giao chỉ tiêu thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024. Triển khai giao nhiệm vụ thu nợ thuế, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2024 cho từng cán bộ quản lý thuộc các Phòng/từng Đội thuộc Chi cục Thuế; chỉ đạo giao đến từng cán bộ, công chức quản lý nợ, gắn cụ thể với từng doanh nghiệp, người nộp thuế nợ thuế. Giao chỉ tiêu thu nợ đến các đơn vị/cán bộ quản lý phải đảm bảo theo mức Cục Thuế đã giao.

Tổng số nợ thuế ước đến ngày 31/5/2024 là 983.142 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 14,32% (983.142 trđ/6.867.000 trđ) so với số ước tổng thu NSNN năm 2024. Trong đó:

- Tổng số nợ về thuế, phí là 542.933 triệu đồng đạt tỷ lệ 7,91% (542.933 trđ/6.867.000 trđ) so với số ước tổng thu NSNN năm 2024.

- Tổng số tiền thuế nợ có khả năng thu là 710.908 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 10,35% (710.908 trđ/6.867.000 trđ) so với dự toán thu NSNN năm 2024.

Tổng thu nợ ước đến 31/5/2024 được 328.817 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 4,79% (328.817 trđ/6.867.000 trđ) so với dự toán thu NSNN năm 2024.

3.4. Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật; triển khai Chương trình “Hóa đơn may mắn”

a) Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật

- Ban hành Công văn số 1251/CTAGI-TTHT ngày 06/5/2024 về chủ đề tuyên truyền tháng 05 năm 2024 gửi các Chi cục Thuế thành phố, khu vực.

- Đăng tải trên phương tiện truyền thông như Báo An Giang, Đài Phát thanh – Truyền hình An Giang, Cổng thông tin điện tử tỉnh; trang Zalo “Cục Thuế An Giang” nội dung:

- + Cảnh báo tình trạng sử dụng thông tin cá nhân để khai không chi phí tính thuế.

- + Công khai thông tin về số thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản năm 2023.

- + Công khai Thông báo tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2024.

- Đăng tải trên website Cục Thuế 3 lượt trong đó bao gồm tin, bài viết, văn bản, thông báo và các nội dung khác về thuế.

b) Thực hiện Chương trình "Hóa đơn may mắn"

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch trao thưởng kỳ Quý III/2023. Thực hiện rà soát dữ liệu về hóa đơn điện tử Quý IV/2023, phối hợp Cục Công nghệ thông tin - Tổng cục Thuế, để chuẩn bị dữ liệu quay thưởng.

- Công bố thể lệ và thông báo kết quả quay thưởng của chương trình trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của Cục Thuế.

3.5. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại

Căn cứ các mục tiêu tại Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ, ngành Thuế tổ chức quản trị, vận hành tốt hệ thống an toàn thông tin, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho NNT như khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử và việc thực hiện nghĩa vụ đối với NSNN của người dân, doanh nghiệp. Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, liên tục và thông suốt, không để xảy ra lỗi hệ thống gây ách tắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế của NNT.

Bên cạnh công tác tổ chức theo dõi, vận hành, quản trị nhằm đảm bảo hệ thống ứng dụng hoạt động ổn định đáp ứng công tác quản lý thuế của cơ quan thuế và sử dụng dịch vụ của NNT. Cục Thuế đã tiếp nhận triển khai, nâng cấp kịp thời các ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý thuế, đáp ứng yêu cầu mới của cải cách chính sách, quy trình, nghiệp vụ quản lý thuế.

3.6. Tăng cường công tác xây dựng đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương

Nhằm bảo đảm kịp thời quán triệt cho cán bộ, công chức và đảng viên về các văn bản mới ban hành của Đảng ủy khối, Đảng bộ Cục Thuế và xây dựng bộ máy thật sự trong sạch, liêm chính, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong tháng qua, Đảng ủy Cục Thuế đã ban hành Công văn số 235-CV/ĐU ngày 23/4/2024 về việc chấn chỉnh công tác xây dựng đảng sau khảo sát; Công văn số 236-CV/ĐU ngày 24/4/2024 về việc tiếp tục thực hiện mô hình "Mỗi đảng viên là một tuyên truyền viên trên không gian mạng".

Nhằm tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính của ngành Thuế tỉnh An Giang, Cục Thuế đã ban hành Quyết định số 1089/QĐ-CTAGI ngày 17/4/2024 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác chấp hành kỷ luật lao động và văn hoá công sở.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC THUẾ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

(1) Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và cấp ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN. Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp về quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu và giảm nợ đọng thuế, phân đầu hoàn thành dự toán thu năm 2024.

(2) Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác quản lý thuế, thực hiện tốt các gói hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời những khó khăn cho DN, tạo nguồn thu bền vững cho NSNN.

(3) Tăng cường xác minh các trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức Bảng kê được quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (được sửa đổi tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015) để xác định tính hợp lý, hợp pháp, ...làm căn cứ xác định chi phí được trừ khi tính thuế TNDN hợp lý, đúng quy định, tránh thất thu Ngân sách nhà nước

(4) Tăng cường triển khai công tác xử lý hồ sơ xác định NVTC về đất đai theo đúng quy định; phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ xử lý các vướng mắc về nghiệp vụ phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến NVTC về đất đai đối với NNT là doanh nghiệp trên Cổng DVCQG.

(5) Tiếp tục thực hiện rà soát toàn bộ các doanh nghiệp, các hộ, cá nhân kinh doanh, gia công vàng bạc, đá quý trên địa bàn quản lý, đặc biệt là các hoạt động kinh doanh mua bán vàng nguyên liệu và vàng miếng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng có liên quan như: công an, quản lý thị trường, ngân hàng, hải quan,... để thực hiện quản lý chặt chẽ loại hình kinh doanh vàng bạc, đá quý, giảm thiểu rủi ro trong công tác quản lý thuế.

(6) Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền đảm bảo trọng tâm, trọng điểm theo Kế hoạch thông tin tuyên truyền ngành Thuế năm 2024. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ NNT, giúp người nộp thuế dễ dàng tiếp cận, nắm bắt, hiểu và tuân thủ các chính sách thuế.

(7) Thực hiện phân loại các khoản nợ thuế chính xác để có giải pháp quản lý, đôn đốc thu phù hợp, đúng quy định. Tăng cường, thực hiện nghiêm, đầy đủ các biện pháp đôn đốc và cưỡng chế thu nợ thuế, công khai thông tin theo đúng quy định, đẩy mạnh áp dụng biện pháp cấm xuất cảnh. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các Bộ ngành liên quan trong việc thu hồi nợ đọng thuế.

(8) Theo dõi sát sao tình hình nợ thuế, tiến độ thu hồi nợ và cưỡng chế nợ thuế để đôn đốc thực hiện chỉ tiêu thu nợ của các đơn vị quản lý trên địa bàn kịp thời; đôn đốc người nộp thuế thực hiện nộp đầy đủ các khoản thuế phát sinh còn phải nộp sau quyết toán vào NSNN theo quy định.

(9) Tập trung triển khai Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành năm 2024 của cơ quan Tổng cục Thuế; Xây dựng và triển khai công tác thanh tra, kiểm

tra theo các chuyên đề chống thất thu trong các lĩnh vực có rủi ro cao về thuế; Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế. Đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ hoàn thuế theo đúng quy định. Tổ chức kiểm tra sau hoàn thuế kết hợp với thanh tra, kiểm tra quyết toán thuế.

(10) Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý thuế, quản lý hóa đơn, kiểm soát rủi ro, phòng chống gian lận về HĐĐT, tập trung triển khai ứng dụng tự động cảnh báo xuất không HĐĐT theo hệ số K, ... nâng cao hiệu quả quản lý thuế.

(11) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuế để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển kinh tế số...; nâng cao tính minh bạch, chuyên nghiệp, tạo môi trường để thu hút đầu tư kinh doanh nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác quản lý thu NSNN đồng thời tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho NNT thực hiện nghĩa vụ với NSNN.

(12) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung quy định của pháp luật về cung cấp thông tin TMĐT đến toàn bộ người nộp thuế, đặc biệt tới các tổ chức là chủ sở hữu sàn TMĐT thuộc địa bàn quản lý; chú trọng tuyên truyền hỗ trợ NNT là hộ, cá nhân kinh doanh có hoạt động kinh doanh TMĐT, kinh doanh dịch vụ số thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật.

Cục Thuế tỉnh An Giang gửi báo cáo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Nguyễn Thị Minh Thúy (để b/c);
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- Thành viên BCD chống thất thu NS;
- BLĐ Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTTPC(20b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trí Dũng